

Bản án số: 302/2022/HSST

Ngày: 19/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Thị Hương**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Tú Anh

2. Bà Vũ Thị Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Trịnh Thị Hương** – Là thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 285/HSST ngày 04/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 199x tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1x T, phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Mạnh H (c) và bà: Phạm Thị T (c); Vợ: Chưa; Danh chỉ bản số: 292 do Công an quận Đống Đa lập ngày 10/5/2022; Tiền sự: Không; Tiền án: (Ngày 19/4/2021, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt 25 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2020). Hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 6 - Cục C10 - Bộ Công an.

Nhân thân: Ngày 15/12/2016, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. (Đã xóa án tích). Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Chị Trần Thị Thanh L, sinh năm 199x; trú tại Số 5x ngõ 8x H, phường T, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 198x; trú tại P50x Bx, tập thể Đại học Y, phường T, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn Đ, Sinh năm 199x; trú tại Số 54x N, phường T, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tìm hiểu, Nguyễn Thành L biết ứng dụng internet banking của Ngân hàng T (T bank) có phần cài đặt lịch chuyển tiền, khi thực hiện các thao tác đặt lịch hẹn chuyển tiền đến ngày, giờ đã hẹn nếu tài khoản ngân hàng còn tiền sẽ tự động chuyển tiền, trường hợp tài khoản không đủ số tiền đã đặt lịch chuyển khoản thì ngân hàng sẽ hủy lệnh giao dịch đó. Sau khi cài đặt lịch hẹn chuyển tiền, ứng dụng sẽ hiện thông báo “Cài đặt thành công” có giao diện gần giống với thông báo “Giao dịch thành công”. Lợi dụng việc này, L đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác qua việc trao đổi mua bán điện thoại. Trong khoảng thời gian từ ngày 06/10/2020 đến 13/11/2020, L đã 02 lần thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản cụ thể.

Vụ thứ nhất:

Ngày 06/10/2020, Nguyễn Thành L lên trang “Chotot.com” thấy bài đăng rao bán chiếc điện thoại Iphone 8 plus – 64GB màu bạc và để lại số điện thoại 096xxx8805 của chị Trần Thị Thanh L (sinh năm 199x; trú tại Số 5x ngõ 8x H, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội) nên L đã sử dụng số điện thoại 0934xxx651 gọi đến số điện thoại 096xxx8805 của chị L để hỏi mua điện thoại thì chị L đồng ý và hẹn L đến cửa hàng F8x số 34x đường L, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội để giao dịch. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/10/2020, L đến cửa hàng gặp và thống nhất mua chiếc điện thoại Iphone 8 Plus của chị L với giá 7.800.000 đồng. L lấy lý do không có tiền mặt nên xin số tài khoản của chị L để chuyển khoản trả tiền mua điện thoại, chị L đồng ý và đưa số tài khoản ngân hàng V (V Bank) số 213xxx9273 của anh Phạm Văn Đ (Sinh năm 199x; trú tại Số 54x N, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội) để L chuyển khoản. L đã sử dụng app internet banking của ngân hàng T (T Bank) đăng nhập vào tài khoản ngân hàng số 038xxx19301 mang tên Hoàng Mạnh Đ (là tài khoản L đăng ký sử dụng) rồi thao tác chuyển khoản số tiền 7.800.000 đồng đến tài khoản chị L cung cấp. Lúc này, tài khoản ngân hàng của L không có tiền nhưng nhằm mục đích chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị L nên L đã cài đặt lịch chuyển tiền vào ngày 07/10/2020 để tài khoản không có tiền thì sẽ tự hủy giao dịch. Sau khi cài đặt lịch thành công L nói với chị L đã chuyển khoản thành công và cho chị L xem giao diện “Cài đặt thành công”. Chị L tin tưởng L đã chuyển khoản số tiền 7.800.000 đồng cho mình nên đã xóa các dữ liệu trong máy điện thoại Iphone 8 Plus để giao cho L. Lúc này, anh Đ báo vẫn chưa nhận được tiền nên chị L chưa giao máy cho L thì L nói đưa máy điện thoại để L kiểm tra. Lợi dụng lúc anh Đ và chị L đang kiểm tra tài khoản ngân hàng và không để ý, L đã giả nghe điện thoại rồi cầm chiếc điện thoại Iphone 8 Plus của chị L đi ra ngoài cửa hàng và tẩu thoát. Ngay sau đó, L đã mang bán chiếc điện thoại Iphone 8 plus chiếm đoạt của chị L cho một cửa hàng mua bán điện thoại khu vực đường L, quận Đống Đa, Hà Nội được số tiền 8.000.000 đồng và sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 19/10/2020, chị Trần Thị Thanh L đã đến Công an quận Đống Đa trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 455/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2020 của

Hội đồng định giá tài sản – UBND quận Đống Đa kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus 64Gb màu bạc đã qua sử dụng, định giá 8.120.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Cùng thủ đoạn tương tự, đầu tháng 11/2020, L tìm kiếm các bài đăng rao bán điện thoại trên trang “Chotot.com” thấy bài đăng bán điện thoại Iphone XS màu vàng dung lượng 64Gb, để lại số điện thoại 096xxx2589 của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 199x; trú tại số 28x tổ 6x V, Đống Đa, Hà Nội). L đã sử dụng số điện thoại 070xxx7368 gọi vào số điện thoại trên thì được biết chị H đang bán hộ điện thoại nên cung cấp cho L số điện thoại 090xxx6265 của chị Nguyễn Thu H (sinh năm 198x; trú tại P50x Bx, tập thể Đại học Y, phường T, Đống Đa, Hà Nội) là chủ sở hữu chiếc điện thoại Iphone XS cần bán. L đã liên hệ với chị H và được hẹn đến giao dịch trực tiếp tại khu vực phố P, phường K, quận Đống Đa, Hà Nội. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/11/2020, L đến khu vực số 12x P gặp chị H, chị H giao bán chiếc điện thoại Iphone XS với giá 12.300.000 đồng nhưng L không đồng ý và xin giảm giá 500.000 đồng do máy điện thoại không kèm sạc nên chị H đồng ý. Sau đó, để tạo sự tin tưởng cho chị H, L đã lấy tiền mặt trả cho chị H nhưng nói dối chị H việc L có việc sử dụng tiền mặt và xin chuyển khoản trả tiền cho chị H. Chị H tin tưởng và cho L số tài khoản Ngân hàng T số 190xxx98739018 mang tên Nguyễn Thu H để L chuyển khoản tiền mua điện thoại. Sau đó, L cầm máy của chị H và thao tác thực hiện việc cài đặt chuyển khoản vào ngày 14/11/2020, số tiền 11.800.000 đồng trên ứng dụng internet banking của Ngân hàng T bank số 038xxx19301 mang tên Hoàng Mạnh Đ đến tài khoản của chị H rồi chụp ảnh “cài đặt lịch thành công” gửi cho chị H và nói đã chuyển khoản cho chị H. Chị H tin tưởng L đã chuyển khoản tiền mua điện thoại cho mình nên đã để L cầm điện thoại của mình đi. Ngay sau đó, L tiếp tục mang chiếc điện thoại Iphone XS bán cho một cửa hàng mua bán điện thoại trên khu vực đường L, quận Đống Đa, Hà Nội bán được 10.000.000 đồng. Số tiền này, L sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngay sau khi phát hiện mình bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chị Nguyễn Thu H đã đến Công an phường K trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 476/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản – UBND quận Đống Đa kết luận:

01 chiếc điện thoại di động Iphone XS 64Gb màu vàng hồng đã qua sử dụng, định giá 10.420.000 đồng.

Qua xác minh tại Ngân hàng T xác định:

Ngày 06/10/2020, tài khoản số 038xxx19301 thực hiện giao dịch cài đặt lịch chuyển khoản đến tài khoản số 213xxx273 Ngân hàng T.

Trong thời gian từ ngày 06/10/2020 đến ngày 08/10/2020, tài khoản số 038xxx19301 luôn duy trì số dư là: 0 đồng.

Trong thời gian từ ngày 12/11/2020 đến ngày 15/11/2020, trên số tài khoản

038xxx19301 không phát sinh giao dịch nào.

Tài khoản số 038xxx19301 đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng điện tử (Ebank) ngày 16/9/2020, phương thức xác thực khi sử dụng Ebank là SMS-OTP, số điện thoại OTP: 070xxx7368.

Tại bản kết luận giám định số 4556/KLGD-PC09(Đ3) ngày 10/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Chữ ký dạng chữ viết “Đ”, chữ viết dòng họ tên “Hoàng Mạnh Đ” dưới chữ ký các mục: “Đăng ký chữ ký chủ tài khoản”, “Chủ tài khoản” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Nguyễn Thành L trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết ra.

Qua quá trình xác minh tố giác tin báo tội phạm, ngày 12/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định Khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành L về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với các số điện thoại 093xxx2651 và 070xxx7368, L khai là của L mua để sử dụng. Đối với tài khoản ngân hàng T mang tên Hoàng Mạnh Đ số 038xxx19301, L khai đã sử dụng chứng minh thư của anh Hoàng Mạnh Đ (sinh năm: 199x; trú tại: xã M, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) để đi đăng ký và sử dụng.

Qua xác minh số điện thoại 093xxx2651 có chủ đăng ký là Đào Thị H (sinh năm: 199x; trú tại: Thôn x xã T, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương). Tại cơ quan điều tra, H khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Do không đủ căn cứ xác định H đồng phạm với Nguyễn Thành L về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Qua xác minh số điện thoại 070xxx7368 có chủ đăng ký là Trần Minh H (sinh năm: 198x; trú tại: Thôn Đ, xã ,TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp). Tại cơ quan điều tra, H khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên. Do không đủ căn cứ xác định H đồng phạm với Nguyễn Thành L về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Hoàng Mạnh Đ, tại cơ quan điều tra, anh Đ khai không biết việc L đăng ký sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên anh Đ và không tham gia vào hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của L nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Cáo trạng số 282/CT-VKSĐĐ ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thành L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 và điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm

2015; Xử phạt: Nguyễn Thành L từ 18 đến 24 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng là 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu vàng hồng, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về mặt dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải bồi thường cho chị Trần Thị Thanh L số tiền 8.120.000 đồng (tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thu H đã được bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đề nghị xem xét.

Buộc bị cáo phải truy nộp 2.000.000 đồng hưởng lời bất chính từ việc bán chiếc điện thoại của chị H để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Thành L không có ý kiến bào chữa và ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận : Lợi dụng việc trên ứng dụng Ngân hàng T có phần cài đặt lịch chuyển tiền, khi thực hiện việc cài đặt lịch chuyển tiền thành công nếu tài khoản không có tiền thì ngân hàng sẽ tự hủy lịch giao dịch chuyển tiền khi đến lịch chuyển khoản, ngày 06/10/2020, tại cửa hàng F8x số 34x đường L, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Thành L đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt được 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus 64Gb màu bạc trị giá 8.120.000 đồng của chị Trần Thị Thanh L và ngày 13/11/2020, tại khu vực số 12x phố P, phường K, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Thành L đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt được 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS 64Gb màu vàng hồng trị giá 10.420.000 đồng của chị Nguyễn Thu H. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Thành L lừa đảo chiếm đoạt được là 18.540.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành L đã cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở, cả tin của người bị hại để chiếm đoạt tài sản với mục đích sử dụng tài sản của người khác phục vụ cho nhu cầu bản thân, trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện 02 vụ lừa

đạo chiếm đoạt tài sản nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần), hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án vào các năm 2016 và 2021. Trong đó tiền án năm 2016 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Tiền án năm 2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xét xử tại bản số 45/2021/HSST ngày 19/4/2021 đã xử phạt bị cáo 25 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo tại bản án số 45/2021 nêu trên được thực hiện sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nên mặc dù tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích nhưng không tính làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mà làm căn cứ để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức kém, coi thường pháp luật vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thu H. Vì vậy thấy cần thiết cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Do 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus của chị Trần Thị Thanh L không thu hồi được. Chị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.120.000 đồng (tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu vàng hồng của chị Nguyễn Thu H mặc dù không thu hồi được nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị H số tiền 8.000.000 (Tám triệu) đồng, chị H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo hưởng lợi bất chính từ việc bán chiếc điện thoại chiếm đoạt của chị Nguyễn Thu H nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo truy nộp sung quỹ nhà nước.

Đối với anh Phạm Văn Đ là người cho chị Trần Thị Thanh L mượn tài khoản ngân hàng V (V Bank) số 213xxx273 để chị L cung cấp cho L chuyển tiền mua điện thoại vào. Qua các xác minh thấy anh Đ không liên quan đến vụ án, anh Đ không yêu cầu giải quyết gì nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thành L 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp với 25 (Hai mươi lăm) tháng tù của bản án số 45/2021/HSST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 40 (Bốn mươi) tháng tù. Bị cáo Nguyễn Thành L được trừ 02 (Hai) tháng được xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù theo Quyết định số 753/2022/THAHS-QĐ ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2020 (là ngày bị cáo bị bắt giữ về hành vi phạm tội đã được xét xử tại bản án số 45/2021/HSST ngày 19/4/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội).

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: - Điều 584, 585 Bộ luật dân sự.

- Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, 136, 298, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án.

*** Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Chị Nguyễn Thu H đã nhận đủ bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L truy nộp sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng tiền hưởng lợi bất chính.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải bồi thường cho chị Trần Thị Thanh L số tiền 8.120.000 (tám triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng.

Đối với khoản tiền bồi thường nếu chậm thi hành án, sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất không kỳ hạn của Ngân hàng Nhà nước, tương ứng với khoản tiền chậm thi hành án kể từ khi có đơn yêu cầu được bồi thường của người bị hại, cho tới khi thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 406.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, người liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan.
- Trại giam số 6 - Bộ Công An;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(ĐÃ KÝ)

Dương Tú Anh Vũ Thị Mai

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Hương

